

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THUẬN CHÂU
TỈNH SƠN LA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 101/2023/HSST.

Ngày: 26 - 5 - 2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN CHÂU, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lường Thị Hương;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Ngọc Thiệp;

Ông Lò Văn Quốc.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Mai - Thư ký Toà án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Lường Văn Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 96/2023/HSST, ngày 11 tháng 4 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 118/2023/QĐXXST-HS, ngày 08 tháng 5 năm 2023; Quyết định hoãn phiên tòa số: 07/2023/QĐXXST-HS, ngày 23 tháng 5 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Lường Văn M; tên gọi khác: Không; sinh năm: 1984, tại xã PT, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản T, xã PT, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Trồng trọt; giới tính: Nam; dân tộc: Thái; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Lường Văn T, sinh năm 1962 và bà Lò Thị Th; sinh năm: 1965; bị cáo có vợ Quàng Thị Nh, sinh năm 1986 và 03 con, lớn nhất sinh năm 2009, nhỏ nhất sinh năm 2015; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam ngày 08/02/2023. Có mặt.

2. Lường Văn D; tên gọi khác: Không; sinh năm: 1994, tại xã PT, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản T, xã PT, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Trồng trọt; giới tính: Nam; dân tộc: Thái; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Lường Văn S, sinh năm 1967 và bà Lường Thị T; sinh năm: 1971; bị cáo chưa có vợ con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam ngày 08/02/2023. Có mặt.

3. Lường Văn K; tên gọi khác: Không; sinh năm: 2001, tại xã PT, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản T, xã PT, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Trồng trọt; giới tính: Nam; dân tộc: Thái; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Lường Văn N, sinh năm 1975 và bà Lường Thị N1; sinh năm: 1978; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: Tại Bản án số

124/2019/HSST, ngày 10/10/2019 của Toà án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La bị xử phạt 22 (hai mươi hai) tháng tù về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy; tiền sự: Không; bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam ngày 08/02/2023. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 19 giờ 00 phút, ngày 08/02/2023, tại nhà của Lường Văn M; địa chỉ: Bản T, xã PT, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La tổ công tác Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La phát hiện và bắt quả tang: Lường Văn M có hành vi: Mua bán trái phép chất ma túy và Lường Văn K, Lường Văn D có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ vật chứng gồm:

- Thu giữ của Lường Văn M: 01 gói nilon màu trắng, bên trong có chứa chất bột cục màu trắng nghi là Heroine (Lường Văn M khai là Heroine), có khối lượng 0,29 gam, trích rút toàn bộ 0,29 gam ký hiệu M1 làm mẫu vật gửi giám định. Tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam 50.000 đồng. (Lường Văn M khai là tiền bán ma túy cho Lường Văn K).

- Thu giữ của Lường Văn K, Lường Văn D: 01 gói nilon màu trắng, bên trong có chứa chất bột cục màu trắng nghi là Heroine (Lường Văn K, Lường Văn D đều khai là Heroine), có khối lượng 0,17 gam, trích rút toàn bộ 0,17 gam ký hiệu K1 làm mẫu vật gửi giám định

Kết luận giám định số: 350/KL-KTHS, ngày 10/02/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La: “ Mẫu gửi giám định ký hiệu M1, K1 là ma túy, loại Heroine, khối lượng của mẫu gửi giám định ký hiệu M1 = 0,29 gam, K1 = 0,17 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,46 gam loại Heroine”. Mẫu vật gửi giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

Kết luận giám định số: 366/KL-KTHS, ngày 13/02/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La: “ Số tiền VNĐ gửi giám định là tiền thật”. Hoàn lại toàn bộ đối tượng gửi giám định.

Tại cơ quan điều tra các bị cáo Lường Văn M, Lường Văn K, Lường Văn D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như sau:

Khoảng 17 giờ, ngày 08/02/2023 Lường Văn M đi bộ một mình từ nhà sang bản T1, xã TM, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La mục đích tìm mua ma túy về bán lẻ. Khi đi đến nơi, Lường Văn M gặp và hỏi mua được một người đàn ông dân tộc Thái (Lường Văn M không biết tên và địa chỉ cụ thể ở đâu) một gói ma túy, được gói bằng nilon màu hồng, bên trong có một cục bột màu trắng là Heroin với giá 500.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, Lường Văn M cất gói ma túy vào túi quần đằng trước bên phải đang mặc, rồi đi bộ về nhà.

Khoảng 18 giờ 30 phút, ngày 08/02/2023 Lường Văn K gặp Lường Văn D tại Bản T, xã Púng Tra, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. Lường Văn D đã rủ Lường Văn K đi mua ma túy về cùng nhau sử dụng. Lường Văn K đồng ý, nói là có 50.000 đồng để mua ma túy. Sau đó cả hai cùng đi đến nhà Lường Văn M để hỏi mua ma túy. Khi đến nhà Lường Văn M đang ở nhà một mình, Lường Văn K

hỏi Lương Văn M có ma túy không, bán cho 50.000 đồng và đưa cho cho Lương Văn M 01 tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng. Lương Văn M đồng ý, cầm tiền Lương Văn K đưa và đi vào trong buồng ngủ, lấy gói ma túy trong túi quần ra, ran ra một ít gói bằng nilon màu trắng, gói lại đưa cho Lương Văn K, số ma túy còn lại Lương Văn M gói lại cất để dưới đệm ngủ, mục đích có ai hỏi thì bán lại kiếm lời.

Sau khi mua được ma túy, Lương Văn K cất gói ma túy vào trong túi quần phía trước bên phải đang mặc, thì Tổ Công tác Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La đến nhà Lương Văn M kiểm tra ma túy. Quá trình kiểm tra phát hiện và bắt quả tang: Lương Văn M về hành vi: Mua bán trái phép chất ma túy, Lương Văn K, Lương Văn D về hành vi: Tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Bản Cáo trạng số: 51/CT-VKS, ngày 11/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La truy tố bị cáo Lương Văn M về tội: Mua bán trái phép chất ma túy, theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự và truy tố các bị cáo Lương Văn K, Lương Văn D về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La trong phần tranh tụng vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo Lương Văn M, Lương Văn K, Lương Văn D về điểm, điều, khoản và tội danh trên.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lương Văn M phạm tội: Mua trái phép chất ma túy.

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Lương Văn M mức án từ 30 (ba mươi) tháng đến 36 (ba mươi sáu) tháng tù.

Tuyên bố các bị cáo Lương Văn K, Lương Văn D phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52 điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Lương Văn K mức án từ 24 (hai mươi bốn) tháng đến 30 (ba mươi) tháng tù.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Lương Văn D mức án từ 18 (mười tám) tháng đến 24 (hai mươi bốn) tháng tù.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Lương Văn M, Lương Văn K, Lương Văn D.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 02 mảnh nilon màu trắng + hai vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu.

Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước số tiền 50.000 đồng.

Miễn toàn bộ án phí Hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Lường Văn M, Lường Văn K, Lường Văn D.

Ý kiến của các bị cáo: Nhất trí như bản luận tội của Viện kiểm sát, xin giảm nhẹ hình phạt, miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền và án phí Hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2]. Tại phiên tòa các bị cáo Lường Văn M, Lường Văn K, Lường Văn D thừa nhận:

Ngày 08/02/2023, Lường Văn M đã có hành vi bán trái phép 0,17 gam ma túy loại Heroine cho Lường Văn K với giá 50.000 đồng và cất giữ 0,29 gam ma túy loại Heroine mục đích để bán lại kiếm lời.

Ngày 08/02/2023 Lường Văn K, Lường Văn D bị phát hiện và bắt quả tang về hành vi cất giữ trái phép 0,17 gam chất ma túy, loại Heroine. Mục đích cất giữ để sử dụng cho bản thân.

Lời khai nhận tội của các bị cáo Lường Văn M, Lường Văn K, Lường Văn D tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định chất ma túy và các tài liệu khác có trong hồ sơ.

Trên cơ sở đó có đủ căn cứ kết luận bị cáo Lường Văn M phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy, quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự; các bị cáo Lường Văn K, Lường Văn D phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Hành vi mua bán trái phép chất ma túy nhằm mục đích kiếm lời thu lợi bất chính của bị cáo Lường Văn M và hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo Lường Văn K, Lường Văn D mục đích để sử dụng cho bản thân là hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy.

Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng. Do vậy các bị cáo phải chịu trách nhiệm về toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Cần lên một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo, đảm bảo tính chất nghiêm minh của pháp luật.

Tuy nhiên khi áp dụng hình phạt cần cân nhắc về các tình tiết tăng nặng,

giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Lường Văn K đã có một tiền án về tội ma túy, chưa được xóa án tích, nay lại thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý là tái phạm được quy định tại khoản 1 Điều 53 Bộ luật hình sự và là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Các bị cáo Lường Văn M, Lường Văn K: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên toà các bị cáo Lường Văn M, Lường Văn K, Lường Văn D thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: Các bị cáo Lường Văn M, Lường Văn D không có tiền án, tiền sự. Bị cáo Lường Văn K đã có 01 tiền án, là nhân thân xấu.

[3]. Xét vai trò của bị cáo Lường Văn D là người khởi xướng, rủ rê bị cáo Lường Văn K đi mua ma túy về sử dụng. Bị cáo Lường Văn K là người bỏ tiền và trực tiếp mua ma túy, các bị cáo cùng thực hiện tội phạm một cách tích cực. Do vậy cần vận dụng Điều 58 Bộ luật hình sự để cá thể hình phạt đối với các bị cáo Lường Văn K, Lường Văn D.

[4]. Các bị cáo Lường Văn M, Lường Văn K, Lường Văn D đang bị tạm giam, tiếp tục tạm giam các bị cáo trong hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án. Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 329 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có tài sản, không có thu nhập. Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với các bị cáo.

[6]. Về vật chứng vụ án: Đối với 02 mảnh nilon màu trắng + hai vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu xét không còn giá trị sử dụng cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 50.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam thu giữ của bị cáo Lường Văn M là tiền do phạm tội mà có, cần tuyên tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[7]. Về nguồn gốc số ma túy, bị cáo Lường Văn M khai mua của một đàn ông dân tộc Thái, tại khu vực bản T1, xã TM, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La với giá 500.000 đồng vào ngày 08/02/2023. Do bị cáo Lường Văn M không biết họ tên, địa chỉ cụ thể của người đàn ông bán ma túy ở đâu. Nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La không có căn cứ để điều tra xử lý là có căn cứ.

[8]. Về án phí: Bị cáo Lường Văn M là hộ nghèo, bị cáo Lường Văn D là hộ cận nghèo; các bị cáo Lường Văn M, Lường Văn K, Lường Văn D là dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, xin miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm. Cần miễn toàn bộ án phí Hình sự sơ thẩm cho các bị cáo. Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số

326/2016/UBTVQH14; ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[9]. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Lương Văn M phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Lương Văn M 28 (hai mươi tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08/02/2023.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Lương Văn K phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Lương Văn K 22 (hai mươi hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08/02/2023.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Lương Văn D phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Lương Văn D 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08/02/2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tiêu hủy: Một phong bì niêm phong có viền màu xanh đỏ, mặt trước ghi: Vật chứng nhập kho vụ Lương Văn M, Lương Văn K, Lương Văn D - MB, TTTPCMT, bắt ngày 08/02/2023. Mặt sau phong bì, dán giấy niêm phong của Công an tỉnh Sơn La số: 053376, đề lên các mép dán của phong bì và trên giấy niêm phong có đầy đủ chữ ký, họ tên của các thành phần tham gia niêm phong, người bị bắt và 02 hình dấu đỏ của cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. Bên trong có: 02 mảnh nilon màu trắng + 02 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu.

- Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước 50.000 đồng (năm mươi nghìn đồng) tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, được đựng trong một hòm tôn màu trắng kích thước 27cm x 20cm x 12cm và đóng nắp khóa hòm bằng khoá sắt màu vàng nhãn hiệu VIỆT NHẬT. Sau đó dùng băng dính trong suốt dán giấy niêm phong có đầy đủ chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và hai hình dấu đỏ của cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Châu. Tại phần mặt trên nắp hòm dùng băng dính trong suốt dán 01 tờ giấy trắng kích thước 15cm x 4cm ghi dòng chữ “Vật chứng vụ án Lương Văn M cùng đồng bọn – MB, TTTPCMT, bắt ngày

08/02/2023” và dán giấy niêm phong của Công an tỉnh Sơn La số: 062750; 062751; 062752.

(Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 07 tháng 04 năm 2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La).

3. Về Án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14; ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Miễn nộp toàn bộ án phí Hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Lường Văn M, Lường Văn K, Lường Văn D.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Các bị cáo các bị cáo Lường Văn M, Lường Văn K, Lường Văn D được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 26 tháng 5 năm 2023)./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND (02);
- Sở tư pháp tỉnh;
- Cơ quan CSĐT CA huyện;
- THA hình sự;
- Chi cục THADS;
- Trại giam;
- Bị cáo;
- Lưu Hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lường Thị Hương